

BẢNG THỐNG KÊ PHÒNG LÀM VIỆC

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
I	LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG					
1	Đảng Ủy - Hội đồng trường		2	50	2	Phòng làm việc riêng
	Bí thư đảng ủy - chủ tịch hội đồng trường	Tầng 2 - Nhà CNC	1	25	1	
	Nhân viên	Tầng 2 - Nhà CNC	1	25	1	
2	Ban Giám hiệu		4	125	4	
	Hiệu trưởng	Tầng 2 - Nhà CNC	1	35	1	Phòng làm việc riêng
	Phó hiệu trưởng	Tầng 2 - Nhà CNC	1	30	1	Phòng làm việc riêng
	Phó hiệu trưởng	Tầng 2 - Nhà CNC	1	30	1	Phòng làm việc riêng
	Phó hiệu trưởng	Tầng 2 - Nhà CNC	1	30	1	Phòng làm việc riêng
II	CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ					
1	Công Đoàn		1	25	3	
	Chủ tịch công đoàn	Tầng 2 - Nhà CNC	0	0	1	Phòng làm việc riêng
	Phó chủ tịch công đoàn	Tầng 2 - Nhà CNC	0	0	1	
	Nhân viên	Tầng 2 - Nhà CNC	1	25	1	
2	Đoàn thanh niên		1	25	3	
	Bí thư đoàn trường	Tầng 1 - Nhà A0	0	0	1	Phòng làm việc riêng
	Phó bí thư đoàn trường	Tầng 1 - Nhà A0	0	0	1	
	Nhân viên	Tầng 1 - Nhà A0	1	25	1	
III	KHOA VIỆN ĐÀO TẠO					
1	Khoa Giáo Dục		2	312	39	

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
	Trưởng khoa	Tầng 3 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 3 - Nhà A0	0	0	3	
	Giảng viên	Tầng 3 - Nhà A0	1	286	35	
2	Khoa Kinh tế		2	207	58	
	Trưởng khoa	Tầng 2 - Nhà A0	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó khoa	Tầng 2 - Nhà A0	0	0	1	
	Giảng viên	Tầng 2 - Nhà A0	1	182	56	
3	Khoa sư phạm ngoại ngữ		2	130	55	
	Trưởng khoa	Tầng 1 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó khoa	Tầng 1 - Nhà A0	0	0	2	
	Giảng viên	Tầng 1 - Nhà A0	1	104	52	
4	Viện sư phạm tự nhiên		4	286	79	
	Viện trưởng	Tầng 2 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Viện phó	Tầng 2 - Nhà A0	2	52	4	Phòng làm việc riêng
	Giảng viên	Tầng 2 - Nhà A0	1	208	74	
5	Viện công nghệ hóa sinh môi trường		3	182	23	
	Viện trưởng	Tầng 2 - Nhà A0	1	26	1	
	Viện phó	Tầng 2 - Nhà A0	1	26	2	
	Giảng viên	Tầng 2 - Nhà A0	1	78	20	
	Phòng sinh hoạt chuyên môn	Tầng 2 - Nhà A1	1	52	0	
6	Viện khoa học Xã hội và Nhân văn		3	208	43	
	Viện trưởng	Tầng 3 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Viện phó	Tầng 3 - Nhà A0	1	26	3	Phòng làm việc riêng
	Giảng viên	Tầng 3 - Nhà A0	1	156	39	
	Khoa Giáo dục thể chất		3	121	20	

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
	Trưởng khoa	Nông lâm ngư	1	1	1	
	Phó khoa	Nông lâm ngư	1	0	3	
	Giảng viên	Nông lâm ngư	1	120	16	
7	Khoa luật		2	259	38	
	Trưởng khoa	Tầng 1 - Nhà A0	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó khoa	Tầng 1 - Nhà A0	0	0	2	
	Giảng viên	Tầng 1 - Nhà A0	1	182	35	
	Phòng sinh hoạt chuyên môn	Tầng 2 - Nhà A1	1	52	0	
8	Khoa xây dựng		3	156	46	
	Trưởng khoa	Tầng 1 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó khoa	Tầng 1 - Nhà A0	1	26	2	Phòng làm việc riêng
	Giảng viên	Tầng 1 - Nhà A0	1	104	43	
9	Viện kỹ thuật và Công nghệ		3	130	23	
	Viện trưởng	Tầng 1 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Viện phó	Tầng 1 - Nhà A0	1	52	3	Phòng làm việc riêng
	Giảng viên	Tầng 1 - Nhà A0	1	52	19	
10	Viện sư phạm Xã hội		3	130	48	
	Viện trưởng	Tầng 2 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Viện phó	Tầng 2 - Nhà A0	1	26	4	Phòng làm việc riêng
	Giảng viên	Tầng 2 - Nhà A0	1	78	43	
11	Viện Nông nghiệp và tài nguyên		5	224	43	
	Viện trưởng	Nông lâm ngư	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Viện phó	Nông lâm ngư	3	78	2	Phòng làm việc riêng
	Giảng viên	Nông lâm ngư	1	120	40	
IV	CÁC PHÒNG BAN					

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
1	Ban Quản lý cơ sở 2		3	130	19	
	Trưởng ban	Làng sinh viên	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Làng sinh viên	1	26	2	Phòng làm việc riêng
	Nhân viên	Làng sinh viên	1	78	16	
2	Phòng Đào tạo		3	200	10	
	Trưởng phòng	Tầng 1 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng		0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 1 - Nhà CNC	2	175	7	
3	Phòng Hành Chính Tổng Hợp		4	225	14	
	Trưởng phòng	Tầng 1 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 3 - Nhà CNC	1	25	2	Phòng làm việc riêng
	Nhân viên	Tầng 1 - Nhà CNC	2	175	11	
4	Phòng CTHSSV		2	100	9	
	Trưởng phòng	Tầng 1 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 1 - Nhà CNC	0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 1 - Nhà CNC	1	75	6	
5	Phòng KHTC		2	100	12	
	Trưởng phòng	Tầng 3 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 3 - Nhà CNC	0	0	1	
	Nhân viên	Tầng 3 - Nhà CNC	1	75	10	
6	Quản trị và Đầu tư		3	175	32	
	Trưởng phòng	Tầng 3 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 3 - Nhà CNC	0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 3 - Nhà CNC	2	150	29	
7	Phòng Tổ Chức Cán Bộ		2	100	6	

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
	Trưởng phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	0	0	1	
	Nhân viên	Tầng 4 - Nhà CNC	1	75	4	
8	Phòng Đào tạo sau Đại học		2	100	7	Phòng làm việc riêng
	Trưởng phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	1	25	1	
	Phó phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	0	0	3	
	Nhân viên	Tầng 4 - Nhà CNC	1	75	3	
9	Phòng Thanh Tra, Pháp chế		2	100	7	
	Trưởng phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	0	0	1	
	Nhân viên	Tầng 4 - Nhà CNC	1	75	5	
10	Phòng KH-HTQT		2	100	6	
	Trưởng phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 4 - Nhà CNC	0	0	1	
	Nhân viên	Tầng 4 - Nhà CNC	1	75	4	
11	Nhà Xuất Bản		2	100	5	
	Trưởng phòng	Tầng 5 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó phòng	Tầng 5 - Nhà CNC	0	0	0	
	Nhân viên	Tầng 5 - Nhà CNC	1	75	4	
V	CÁC TRUNG TÂM - TRẠM					
1	Trung Tâm CNTT		2	175	7	
	Giám đốc trung tâm	Tầng 5 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tầng 5 - Nhà CNC	0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 5 - Nhà CNC	1	150	4	
2	Trung tâm Đảm bảo chất lượng		12	338	14	

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
	Giám đốc trung tâm	Tầng 3 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tầng 3 - Nhà A0	0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 3 - Nhà A0	11	312	11	
3	Trung tâm Dịch vụ, HTSV&QHDN		2	104	8	
	Giám đốc trung tâm	Tầng 1 - Nhà A0	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tầng 1 - Nhà A0	0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 1 - Nhà A0	1	78	5	
4	Trung Tâm ĐTTX		2	100	9	
	Giám đốc trung tâm	Tầng 5 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tầng 5 - Nhà CNC	0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 5 - Nhà CNC	1	75	6	
5	Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHV		3	134	19	
	Giám đốc trung tâm	Tòa nhà GDQP&AN	1	30	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tòa nhà GDQP&AN	1	26	2	Phòng làm việc riêng
	Nhân viên	Tòa nhà GDQP&AN	1	78	16	
6	Trung tâm Nội trú		2	51	22	
	Giám đốc trung tâm	Ký túc xá	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm		0	0	1	
	Nhân viên	Ký túc xá số 3	1	25	20	
	Nhân viên	Ký túc xá số 4	1	25		
	Nhân viên	Ký túc xá số 5	1	25		
	Nhân viên	Ký túc xá Hưng Bình	1	25		
7	Trung tâm TT-TV Nguyễn Thúc Hào		12	243	31	
	Giám đốc trung tâm	Tòa nhà Thư viện	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tòa nhà Thư viện	2	50	2	Phòng làm việc riêng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
	Nhân viên	Tòa nhà Thư viện	9	168	28	
8	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm		12	266	39	
	Giám đốc trung tâm	Tòa nhà thí nghiệm	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tòa nhà Công Nghệ	1	25	2	Phòng làm việc riêng
	Nhân viên	Tòa nhà CN & thí nghiệm	10	216	36	
9	Trung tâm kiểm định CLGD		2	104	7	
	Giám đốc trung tâm	Nhà A6	1	26	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Nhà A6	0	0	0	
	Nhân viên	Nhà A6	1	78	6	
10	Trung tâm Bồi dưỡng NVSP		2	25	28	
	Giám đốc trung tâm	Tầng 6 - Nhà CNC	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Tầng 6 - Nhà CNC	0	0	2	
	Nhân viên	Tầng 6 - Nhà CNC	1	0	25	
11	Trạm y tế		8	150	8	
	Giám đốc trung tâm	Trạm y tế	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Phó giám đốc trung tâm	Trạm y tế	0	0	1	
	Nhân viên	Trạm y tế	7	125	6	
VI	CÁC TRƯỜNG TRỰC THUỘC					
1	Trường THPT Chuyên		4	526	75	
	Hiệu trưởng	Trường THPT Chuyên	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Hiệu phó	Trường THPT Chuyên	3	75	3	Phòng làm việc riêng
	Giáo viên	Trường THPT Chuyên		426	71	
2	Trường Thực hành sư phạm		5	863	128	
	Hiệu trưởng	Trường THSP - THCS	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Hiệu phó	Trường THSP - mầm non	1	25	1	Phòng làm việc riêng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ (số phòng , nhà/dãy nhà)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số người	Ghi chú
		Trường THSP - tiểu học	1	25	1	Phòng làm việc riêng
		Trường THSP - tiểu học	1	25	1	Phòng làm việc riêng
		Trường THSP - Hưng Bình	1	25	1	Phòng làm việc riêng
	Giáo viên			738	123	
	Tổng số		138	7079	1049	

Ngày 12 tháng 12 năm 2020

PHÒNG QUẢN TRỊ VÀ ĐẦU TƯ


Trần Đình Luân

NGƯỜI LẬP BIỂU


Phạm Thị Hoa Hồng